

## 5. GIỚI THUYẾT PHÁP CHO PHỤ NỮ QUÁ GIỚI HẠN

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, Tôn giả Ưu-đà-di đến giờ khát thực, liền khoác y, cầm bát vào thành tuần tự khát thực, tới một nhà kia Thầy bèn thuyết pháp cho nhiều phụ nữ. Lúc ấy, Tôn giả A-nan cũng tuần tự khát thực, đến gia đình ấy, thấy thế, liền hỏi: “Trưởng lão đang làm gì đấy?”.

Ưu-đà-di đáp: “Tôi thuyết pháp cho các phụ nữ này”.

Tôn giả A-na liền nói với Ưu-đà-di: “Vì sao đã nhân danh là Tỳ-kheo, trong lúc không có người nam hiểu biết, chỉ có một mình thuyết pháp cho phụ nữ?”

Sau khi A-nan khát thực về, ăn xong, bèn đi đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu đảnh lễ chân Phật, rồi đem sự việc trên bạch đầy đủ lên Thế Tôn. Phật liền bảo gọi Ưu-đà-di đến. Sau khi thầy đến rồi, Phật liền hỏi:

“Ông có làm việc đó thật không?”

Thầy đáp: “Có thật như vậy, bạch Thế Tôn”.

Phật khiển trách: “Đó là việc xấu. Vì sao trong lúc không có đàn ông hiểu biết mà ông thuyết pháp cho phụ nữ?”.

- Từ nay về sau, Ta không cho phép (Tỳ-kheo), trong lúc không có đàn ông hiểu biết, mà thuyết pháp cho phụ nữ.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, Tôn giả Ưu-đà-di đến giờ khát thực bèn khoác y, cầm bát vào thành tuần tự khát thực, đến một nhà kia, liền thuyết pháp cho nhiều phụ nữ nghe. Lúc ấy, Tôn giả A-nan cũng tuần tự khát thực, đến ngay nhà đó, trông thấy thế, bèn hỏi:

- Trưởng lão đang làm gì đấy?

- Đang thuyết pháp cho các phụ nữ.

- Trưởng lão không nghe Thế Tôn nói rằng không có đàn ông thì không được thuyết pháp cho phụ nữ sao?

- Nay A-nan, ông không thấy người đá này, người gỗ này, người cỏ này, người họa này sao? Một người cũng đủ, huống chi nhiều người?

Tôn giả A-nan sau khi khát thực trở về, ăn xong, bèn đem sự kiện ấy bạch đầy đủ lên Thế Tôn. Phật liền bảo gọi Ưu-đà-di đến. Khi thầy đến rồi, Phật liền hỏi: “Ông có thật như vậy chẳng?”

Thầy đáp: “Có thật như vậy”

Phật nói: “Này Ưu-đà-di, vì sao ông lại tự xem mình như người đàn ông vô tâm, trong sạch mà thuyết pháp cho phụ nữ?”

- Từ nay về sau, ta không cho phép Tỳ-kheo tự xem mình như người đàn ông vô tâm, trong sạch mà thuyết pháp cho phụ nữ.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Lúc ấy Ưu-đà-di đến giờ khát thực, liền khoác y, cầm bát đi vào thành Xá-vệ... cho đến đáp Tôn giả A-nan: “Ông không thấy đứa trẻ được bồng trên

tay kia, đứa trẻ đang bú, đứa trẻ đang nằm hay sao? Một người cũng đủ, huống chi nhiều người”.

Tôn giả A-nan sau khi khát thực trở về, ăn xong, bèn đem sự kiện ấy bạch đầy đủ lên Thế Tôn. Phật liền bảo gọi Ưu - đà - di đến. Khi thầy đến rồi, Phật liền hỏi: “Ông có điều đó thật chăng?”

Thầy đáp: “Có thật như vậy”.

Phật nói: “Này Ưu-đà-di, vì sao ông lại tự ví mình trong sạch như đứa trẻ con mà thuyết pháp cho phụ nữ? Từ nay về sau, các Tỳ-kheo không được tự xem mình như đứa bé đang bú mà thuyết pháp cho phụ nữ”.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, Tỳ-xá-khư Lộc-mẫu bị bệnh. Do đó, Tôn giả A-nan sáng sớm khoác y đi đến đó thăm bệnh, hỏi: “Ưu-bà-di, bệnh tình thế nào? Có khổ não lắm không?”

Bà đáp: “Bệnh tình không thuyên giảm, không thể chịu nổi, xin Tôn giả hãy thuyết pháp cho con nghe”.

A-nan đáp: “Đức Thế Tôn không cho phép Tỳ-kheo không có tịnh nhân mà thuyết pháp cho phụ nữ”.

- Nếu không được nói nhiều, thì có thể nói cho con chừng năm, sáu lời được không?”.

- Tôi không biết có được hay không, nên không dám tự tiện nói.

- Xin cảm ơn thầy.

- Cầu mong bệnh tật chóng hết.

Tôn giả A-nan nói xong, bèn từ giả, trở về chỗ Phật, cúi đầu đánh lễ chân Phật rồi đứng hầu một bên. Phật biết mà vẫn hỏi: “A-nan, ông từ đâu trở về?”.

A-nan bèn đem sự kiện trên bạch đầy đủ với Phật, Phật liền nói với A-nan: “Tỳ-xá-khư Lộc-mẫu là người trí tuệ. Nếu ông nói năm, sáu lời thì bệnh bà ấy liền bớt, được sống an lạc. Từ nay về sau, Ta cho phép (Tỳ-kheo) khi không có đàn ông, được thuyết pháp cho phụ nữ năm, sáu lời”.

Thế rồi, Phật truyền lệnh cho các Tỳ-kheo đang sống tại thành Xá-vệ phải tập họp lại tất cả, vì mười lợi ích mà chế giới cho các Tỳ-kheo, dù ai nghe rồi cũng phải nghe lại:

***“Nếu Tỳ-kheo, không có tịnh nhân mà thuyết pháp cho phụ nữ quá năm, sáu lời thì phạm Ba-dạ-đề, ngoại trừ trường hợp có đàn ông hiểu biết tham dự”.***

#### ***Giải Thích:***

- Không có đàn ông hiểu biết: Nếu người đó mù, hoặc điếc thì cũng được xem là không có tịnh nhân. Nếu có hai người mà một mù,

một điếc, thì được xem là một tịnh nhân. Nhưng có tịnh nhân đang nằm ngủ thì cũng được xem là không có đàn ông.

- Phụ nữ: Những người ấy hoặc là mẹ, chị em, hoặc lớn, hoặc nhỏ, hoặc tại gia, xuất gia.

- Pháp: Những điều Phật nói, hoặc được Phật ấn chứng. Những điều Phật nói nghĩa là chính miệng Phật tự nói ra. Phật ấn chứng nghĩa là những điều do đệ tử Phật hoặc người khác nói, rồi Phật chuẩn nhận.

- Nói: Dạy, đọc tụng, hoặc giải thích.

- Năm, sáu lời: Gồm có hai loại câu dài và câu ngắn. Câu dài như “Tất cả việc ác chớ làm”. Câu ngắn như “Mắt là vô thường”.

- Ngoại trừ có người đàn ông hiểu biết: Nếu trẻ em dưới bảy tuổi không hiểu được ý nghĩa của lời nói tốt, xấu thì không thể gọi là đàn ông hiểu biết. Nhưng nếu hơn bảy tuổi mà không hiểu được ý nghĩa của lời nói tốt xấu thì cũng gọi là người đàn ông vô tri. Trái lại, nếu bảy tuổi hoặc hơn bảy tuổi mà hiểu được ý nghĩa của lời nói tốt xấu, thì gọi là người đàn ông hiểu biết.

Lại nữa, nếu có phụ nữ sáng sớm đến lễ tháp, rồi sang đánh lễ Tỳ-kheo, bạch: “Thưa Tôn giả, tôi muốn nghe pháp, xin Tôn giả thuyết pháp cho tôi nghe”, thì khi ấy Tỳ-kheo được nói một câu rươi kệ. Thế rồi, Tỳ-kheo ấy đi vào thôn xóm, nếu lại nói năm, sáu lời nữa cho người phụ nữ ấy thì phạm Ba-dạ-đề. Sở dĩ Đức Thế Tôn chế ra giới nói năm, sáu lời, là nói về số lượng lời nói trong một ngày.

Nếu Tỳ-kheo sống tại A-luyện-nhã mà có phụ nữ đến lễ tháp, rồi sang đánh lễ Tỳ-kheo, bạch: “Thưa Tôn giả, xin Tôn giả thuyết pháp cho tôi nghe”, thì Tỳ-kheo nên nói với phụ nữ ấy: “Đức Thế Tôn chế giới, không có tịnh nhân, thì không được thuyết pháp cho phụ nữ”. Thế rồi, người phụ nữ ấy bạch với Tỳ-kheo: “Tôi biết pháp Phật, vậy xin hãy nói cho tôi nghe trong mức độ mà Thế Tôn cho phép”, thì khi ấy, Tỳ-kheo được nói với phụ nữ ấy một câu kệ rươi. Nếu hai người thì được nói ba câu kệ, không có tội.

Nếu Tỳ-kheo vào xóm làng để giáo hóa, rồi có nhiều phụ nữ đến muốn nghe pháp, thì mỗi mỗi được nói sáu câu. Trước hết, nên nói với phụ nữ thứ nhất: “Tôi nói cho cô sáu câu”, rồi nói với phụ nữ thứ hai: “Tôi nói cho cô sáu câu”. Như vậy thì nói cho nhiều người vẫn không có tội. Thế rồi, Tỳ-kheo từ giả, các phụ nữ liền đánh lễ dưới chân Tỳ-kheo để tiễn biệt. Nếu khi ấy Tỳ-kheo chú nguyện: “Mong cho cô nhanh chóng chấm dứt khổ đau”, thì phạm Ba-dạ-đề. Nhưng nếu nói: “Mong cho cô không đau ốm, được sống an lạc”, thì không có tội.

Tỳ-kheo rời khỏi nhà ấy liền đến nhà khác thuyết pháp, rồi người phụ nữ trước đó bèn đi theo, đứng ở bên ngoài nghe, thấy thế, Tỳ-kheo hỏi: “Cô cũng đi theo nghe sao?”. Cô ta đáp: “Vâng”. Nếu Tỳ-kheo

nói: “Cô đã thâm tín, ưa thích pháp như vậy, thì có thể nghe”, thì phạm tội Ba-dạ-đề. Trái lại, tuy thấy người phụ nữ ấy mà không hỏi chỉ lo thuyết pháp cho các phụ nữ khác, thì dù phụ nữ ấy nghe pháp Tỳ-kheo cũng không có tội.

Nếu Tỳ-kheo thuyết pháp cho phụ nữ trong khi không có tịnh nhân ngồi trong phòng nghe pháp, nhưng có người giúp việc đi qua lại, vào ra, hoặc có người ở bên ngoài, trên gác dưới gác nghe thấy được nhau, thì không có tội.

Nếu nhà của người thế tục hướng mặt ra đường, Tỳ-kheo ở trong đó thuyết pháp cho phụ nữ, dù không có tịnh nhân, nhưng người đi trên đường không dứt, họ đều có thể nghe thấy được, thì cũng không có tội. Trái lại, nếu người đi trên đường gián đoạn, không nghe thấy được, thì không nên thuyết.

Nếu có phụ nữ đến lễ tháp, rồi tới bạch với Tỳ-kheo: “Thưa Tôn giả, đây là tháp gì vậy? Xin nói cho tôi biết tên chỗ này”. Khi ấy, Tỳ-kheo được phép nói: “Đó là tháp chỗ (Phật) đản sinh, tháp chỗ Phật đắc đạo, tháp chỗ Phật chuyển pháp luân, tháp chỗ Phật Niết-bàn”, tùy họ hỏi việc gì, đều được phép trả lời, mà không có tội.

Có bốn loại tịnh nhân: Hoặc thấy mà không nghe, hoặc nghe mà không thấy, hoặc vừa thấy vừa nghe, hoặc chẳng thấy chẳng nghe.

Thấy mà không nghe: Mắt trông thấy Tỳ-kheo với phụ nữ mà không nghe tiếng nói. (cũng tương tự như vậy đối với ba trường hợp kia). Trong trường hợp này (Tỳ-kheo) phạm tội Việt-tỳ-ni. Nghe mà không thấy cũng như vậy. Không thấy, không nghe thì phạm Ba-dạ-đề. Vừa thấy vừa nghe thì không có tội. Thế nên nói (như trên).